

Số: **144** /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày **10** tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng
phục vụ Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV

Thực hiện đề nghị của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 1086/TTCP-C.IV ngày 20/7/2022 về báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN); việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm, thường xuyên chỉ đạo, chấn chỉnh, khắc phục, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ công tác trong lĩnh vực PCTN¹, tăng cường thực hiện giải pháp phòng ngừa tham nhũng, đạo đức công vụ, tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện xử lý, thu hồi tài sản tham nhũng.

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh, khẳng định mạnh mẽ quyết tâm chống tham nhũng của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh; đã được công chức, viên chức, người lao động và nhân dân đồng tình ủng hộ, đánh giá cao góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, làm trong sạch bộ máy của các cơ quan, đơn vị; tiếp tục thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về PCTN theo theo chỉ đạo của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thành lập Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng cấp tỉnh và đã đi vào hoạt động.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định trong quản lý nhà nước đã được UBND tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo,

¹ Công văn số 4256/UBND-NC ngày 25/8/2021 chấn chỉnh những hạn chế, tồn tại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 15/12/2021 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 của tỉnh Quảng Ngãi.

chỉ đạo, tổ chức thực hiện²; kết quả, đã thực hiện bãi bỏ 13 văn bản; các cơ quan, đơn vị tham mưu tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đề ra để hoàn thiện, bổ sung, điều chỉnh các quy định cho phù hợp với pháp luật hiện hành.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN: UBND tỉnh giao Thanh tra tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN và tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng³; tại các sở, UBND cấp huyện nhiệm vụ tham mưu về công tác PCTN hầu hết được giao cho công chức thanh tra thực hiện.

đ) Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN đã được thực hiện bằng nhiều hình thức, như: Tổ chức hội nghị, phổ biến tại các cuộc họp vào Ngày pháp luật định kỳ; đăng tải trên công/ trang thông tin điện tử của đơn vị, gửi qua hệ thống điều hành văn bản điện tử đề cán bộ, công chức, viên chức tự nghiên cứu... Trong kỳ, đã tổ chức 23 lượt tuyên truyền pháp luật về PCTN cho 1.374 lượt người, phát hành 175 tài liệu; các cơ sở giáo dục đào tạo thuộc tỉnh tiếp tục đưa nội dung PCTN vào giảng dạy; Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang tin thành phần của các cơ quan, địa phương đã đăng nhiều tin, bài về kết quả công tác PCTN...

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được thực hiện theo quy định của pháp luật; trong đó, UBND tỉnh đã công khai chương trình công tác quý IV/2021 với 105 nội dung⁴ và năm 2022 với 279 nội dung⁵. Qua kết quả thực hiện 19 cuộc thanh tra, kiểm tra về công khai minh bạch tại 39 đơn vị, phát hiện có 03 trường hợp sai phạm tại các trường học, đã chấn chỉnh kịp thời; ban hành 18 văn bản chỉ đạo tổ chức kiểm tra thông tin phản ánh do cơ quan báo chí, doanh nghiệp cung cấp.

b) Về xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thường xuyên rà soát, điều chỉnh, ban hành đảm bảo quy định pháp luật và phù hợp điều kiện thực tế: UBND tỉnh ban hành 15 văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ⁶, công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm

² Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 25/01/2022 Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/5/2022 nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

³ Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021.

⁴ Quyết định số 942/QĐ-UBND ngày 11/10/2021.

⁵ Tại Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

⁶ Một số văn bản nổi bật: Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 ban hành đơn giá cây trồng để thực hiện việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2022; Quyết định số 83/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm

2022⁷. Qua 31 lượt thanh tra, kiểm tra phát hiện 18/36 đơn vị có sai phạm, kiến nghị xử lý thu hồi 489,26/494,82 triệu đồng.

c) Về thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đã có 39/39 sở, ban ngành, địa phương ban hành cụ thể hóa các quy định về quy tắc ứng xử. Qua thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra, tự giám sát việc thực hiện quy tắc ứng xử chưa phát hiện có sai phạm.

d) Về chuyển đổi vị trí công tác: Trong kỳ, đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác đối với 417 công chức, viên chức; luân chuyển 27 vị trí công chức quản lý theo đúng kế hoạch.

đ) Về cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt: UBND tỉnh đã ban hành 15 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính⁸; thành lập Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh⁹; công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích¹⁰; đang thực hiện và công bố trên cổng thông tin điện tử¹¹ 2.049 thủ tục hành chính (gồm: 1.578 TTHC của sở, ngành; 325 TTHC của cấp huyện và 119 TTHC của cấp xã). Đã thực hiện triển khai và chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành¹², có 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện trả lương qua tài khoản ngân hàng.

e) Về thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn: UBND tỉnh đã phổ biến, triển khai Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; đã ban hành Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 phê duyệt Kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022. Trong kỳ, có 3.640/3.640 người đã thực hiện kê khai và công khai theo quy định; không có trường hợp phải giải trình, xác minh tài sản, thu nhập.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 18/10/2021 về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi,...

⁷ Tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 11/01/2022.

⁸ Một số văn bản nổi bật: Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 26/08/2021 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 380/QĐ-UBND 28/03/2022 Về việc phân công thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

⁹ Tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 22/12/2021.

¹⁰ Tại Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 15/03/2022.

¹¹ <https://motcua.quangngai.gov.vn>.

¹² Tại các văn bản như: Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 Về việc phê duyệt Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 9/2/2022 Ban hành Quy chế quản lý, vận hành thử nghiệm Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi.

a) Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng: Trong kỳ, phát hiện 02 vụ việc có dấu hiệu hành vi tham nhũng¹³ và đã chuyển cơ quan cảnh sát điều tra. Không có tài sản tham nhũng được thu hồi và người đứng đầu bị xử lý trách nhiệm.

b) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: Các cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân đang xem xét 10 vụ¹⁴.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

UBND tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh ban hành văn bản đề nghị các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, căn cứ vào quy định của pháp luật tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng¹⁵.

Hiện nay, 07 đơn vị thuộc khu vực ngoài nhà nước¹⁶ tiếp tục triển khai, thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN đến người lao động trong đơn vị và thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định pháp luật, đã xây dựng quy chế, quy định kiểm tra, kiểm soát trong nội bộ đơn vị ... Trong kỳ, không có trường hợp nào bị xử lý hành vi vi phạm pháp luật về PCTN.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

UBND tỉnh, các sở, ban ngành, địa phương và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cấp huyện tiếp tục thực hiện tốt việc phối hợp theo Quy chế phối hợp trong công tác PCTN đã được ký kết¹⁷; các trường học, cơ sở giáo dục đào tạo đã đưa nội dung PCTN vào giảng dạy (*từ cấp trung học phổ thông trở lên*); từng cơ quan, đơn vị, địa phương đã tạo điều kiện để Ban thanh tra nhân dân phát huy vai trò trong hoạt động PCTN. Cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia tuyên truyền pháp luật về PCTN, Đài phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi đã dành thời lượng để tuyên truyền trên 2 kênh phát thanh và truyền hình; Báo Quảng Ngãi đã mở

¹³ Vụ Lợi dụng chức vụ quyền hạn cố ý làm trái quy định để vụ lợi tại UBND xã Đức Hiệp, Mộ Đức; vụ có dấu hiệu vi phạm về tội tham nhũng trong việc chi trả tiền hỗ trợ covid-19 tại UBND xã Bình Phước, Bình Sơn.

¹⁴ Cơ quan cảnh sát điều tra đang xử lý 06 vụ: tại UBND phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi; tại Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Mộ Đức; tại UBND xã Bình Đông, huyện Bình Sơn; tại UBND xã Hành Dũng huyện Nghĩa Hành.; vụ tại UBND xã Đức Hiệp, Mộ Đức; tại UBND xã Bình Phước, Bình Sơn.

Tòa án đang xem xét 04 vụ: tại Phòng Lao động, Thương binh và xã hội, một số UBND xã, phường thuộc thành phố Quảng Ngãi; tại UBND xã Ba Xa, huyện Ba Tơ; tại Hợp tác xã chuyên canh mía kết hợp chăn nuôi Tú Sơn, Đức Lân, Mộ Đức; tại UBND xã Bình Trung, huyện Bình Sơn.

¹⁵ Công văn số 458/TTT-NV3 ngày 02/6/2022 về tổ chức thực hiện quy định của pháp luật PCTN và phối hợp cung cấp thông tin.

¹⁶ Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn; Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Thủy điện Nước Trong; Quỹ đầu tư phát triển tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh.

¹⁷ Cấp tỉnh ký tại Quy chế phối hợp Số 02/QCPH-UBND-MTTQ ngày 24/3/2021; 13/13 UBND cấp huyện đã ký kết.

chuyên mục Pháp luật và Đời sống trên số thứ 3 vào tuần 3 hàng tháng, An ninh - Trật tự trên số báo thứ 5 vào tuần thứ 2 và thứ 4 hàng tháng, Tòa soạn và Bạn đọc; Báo Quảng Ngãi điện tử (www.baoquangngai.vn) đăng các tin, bài, ảnh về công tác PCTN, phản ánh những hành vi, hiện tượng tham nhũng.

6. Hợp tác quốc tế về PCTN: Không có.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

a) Đánh giá tình hình tham nhũng và nguyên nhân:

Các cơ quan trong tỉnh đã triển khai và thực hiện tốt các giải pháp về công tác PCTN; qua công tác thanh tra, giám sát đã kịp thời phát hiện có 02 vụ việc có dấu hiệu tham nhũng chuyển cơ quan điều tra xem xét, xử lý; tình trạng "tham nhũng vặt", những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc được hạn chế, chưa phát hiện có vi phạm.

b) So sánh tình hình kỳ này với cùng kỳ năm trước

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên quan tâm đẩy mạnh việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh có ý thức, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN qua đó so với cùng kỳ năm trước tình hình vẫn ổn định, không bộc phát các vấn nạn tham nhũng, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới

Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tăng cường quản lý nhà nước, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, thúc đẩy công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình và cải cách hành chính... sẽ có tác động tích cực đến hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn nên dự báo trong thời gian đến tình hình phát sinh tham nhũng sẽ tiếp tục được hạn chế đến mức thấp nhất.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng

Những lĩnh vực, nhóm hành vi tập trung ở một số lĩnh vực đã và đang được coi là điểm nóng, được dư luận phản ánh trong thời gian gần đây về những tiêu cực, tham nhũng, cần sớm có giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn như: Công tác chuyển đổi vị trí công chức, viên chức, bổ nhiệm; trong công tác quản lý đất đai; quản lý, sử dụng tài sản công; công tác đấu thầu y tế, dự án đầu tư công; trong lĩnh vực y tế giáo dục, dự án đầu tư công, dự án đầu tư ngoài ngân sách.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý

UBND tỉnh, các sở, ban ngành, địa phương đã quan tâm triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, kịp thời xác minh, điều tra xử lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật các vụ việc tham nhũng. Vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và Nhân dân trong đấu tranh PCTN được tăng cường hơn trước, đã và đang phát huy được hiệu quả tích cực.

2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc chủ yếu

a) Những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

Công tác PCTN trên địa bàn tỉnh từng bước đạt được những kết quả tích cực; tuy nhiên còn một số tồn tại, hạn chế như: Công tác tự giám sát, kiểm tra để phòng ngừa, ngăn chặn và phát hiện tham nhũng chưa được thực hiện thường xuyên hoặc có thực hiện nhưng còn mang tính hình thức; đối tượng tham nhũng thường có những hành vi tinh vi nên trong nhiều trường hợp rất khó phát hiện, việc chứng minh động cơ vụ lợi trong các hành vi cố ý làm trái, thiếu trách nhiệm còn nhiều khó khăn.

b) Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế nêu trên là do tinh thần trách nhiệm, sự quyết tâm của Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN chưa cao, thiếu quyết liệt; việc xử lý các hành vi sai phạm còn có yếu tố tình cảm, nể nang; hệ thống pháp luật, cơ chế chính sách về quản lý kinh tế - xã hội nói chung, lĩnh vực PCTN nói riêng chưa được đồng bộ, chặt chẽ nên có nhiều sơ hở để vi phạm; chế tài xử lý hành vi tham nhũng còn chưa cụ thể để áp dụng làm căn cứ đánh giá sai phạm và xử lý.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tiếp tục tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN theo Kế hoạch, Chương trình đã được Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, thị xã, thành phố ban hành gắn liền với việc thực hiện cuộc vận động “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

2. Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện đồng bộ, khả thi các nhiệm vụ, giải pháp PCTN, Kế hoạch công tác PCTN năm 2023; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước; kịp thời ngăn chặn tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, thủ tục hành chính; tiếp tục thực hiện công tác về kiểm soát tài sản thu nhập theo quy định của pháp luật về PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, Quyết định số 56-QĐ/TW.

Cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập triển khai xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 theo đúng quy định của pháp luật và định hướng của Thanh tra Chính phủ.

3. Tiếp tục chỉ đạo triển khai và nâng cao chất lượng hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện xử lý, phát hiện vụ việc tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; trong đó, chú trọng chủ động thanh tra, kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Cục IV - Thanh tra Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv614.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh

Biểu số: 01/PCTN

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PCTN**

Số liệu tính từ ngày 01/8/2021 đến ngày 31/7/2022

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 144/BC-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	169
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	23
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	1.374
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	175
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	19
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	3
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	15
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0

11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	31
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	18
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	489,26
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	489,26
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	1
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	417
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
25	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	2049

26	Số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	937
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	80
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	3640
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0

40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0

53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHŨNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0

66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>			
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m ²	0

	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	<i>- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	
75.2	<i>- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	0
76	Đất đai	m ²	
76.1	<i>- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính</i>	m ²	
76.2	<i>- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp</i>	m ²	
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được</i>		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
78	Đất đai	m ²	
	PHONG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	7
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0

85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

Biểu số: 02/PCTN

Số liệu tính từ ngày 16/12/2021 đến ngày 15/6/2022

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 44/BC-UBND ngày 0/8/2022
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1					
2					

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VẤN BÀN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHƯNG(*)

Biểu số: 03/PCTN

Số hiệu tính từ ngày 16/12/2021 đến ngày 15/6/2022
 (Ban hành kèm theo Báo cáo số 44/BC-UBND ngày 10/8/2022
 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1							
2							
Tổng số:							